

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Hùng Em

Ông Nguyễn Hữu Phúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021, đối với:

- Bị cáo Lâm Dĩ K, sinh ngày 08/5/2001; tên gọi khác: Không; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn C, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1981; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: Ngày 13/11/2021.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Huỳnh Văn G, sinh năm 1985, *có mặt.*

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Hồ Thị T, sinh năm 1978, *vắng mặt.*

2. Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1981, *có mặt.*

3. Nguyễn Văn D, sinh năm 1989, *vắng mặt.*

4. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975, *vắng mặt.*

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

5. Lâm Gia Đ, sinh năm 1997, *vắng mặt*.

6. Phạm Công T, sinh năm 1998, *vắng mặt*.

7. Nguyễn Trọng N, sinh năm 1991, *vắng mặt*.

Địa chỉ: ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 17/9/2021, giữa bị cáo K và bị hại Huỳnh Văn G có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là bị cáo K cho rằng G điều khiển xe mô tô net pô trước cửa nhà bị cáo K và được mọi người can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút, cùng ngày 17/9/2021 bị hại G đến quán nước của chị Hồ Thị T tại ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (cách nhà bị cáo K khoảng 10 mét), G ngồi uống nước và nói chuyện với anh Nguyễn Văn D. Bị cáo K phát hiện bị hại G rồi nhớ lại chuyện mâu thuẫn buổi sáng, nên bị cáo điện thoại cho bạn là Lâm Gia Đ, Phạm Công T và Nguyễn Trọng N, nói “Vào nhà tao có công chuyện gấp”, bị cáo không nói vào đánh nhau nhưng mục đích của bị cáo kêu bạn đến hỗ trợ để đánh G. T, N và Đ nghĩ rằng bị cáo K rủ vào nhà nhậu, chứ không biết bị cáo kêu vào đánh nhau. Đ điều khiển xe mô tô chở T chạy vào nhà bị cáo, trên đường đi thì gặp N rồi cả ba cùng đi, khi cả ba vừa đến dừng xe bên lề đường đối diện với nhà bị cáo K, chưa kịp xuống xe thì thấy bị cáo từ trong nhà chạy đến giật co với G (từ vị trí cả ba dừng xe đến nhà bị cáo K khoảng 03 mét, đến hiện trường khoảng 13 mét).

Khi thấy nhóm Đ vào tới bị cáo K đi vào nhà lấy một con dao (loại dao làm cá, dài khoảng 40 - 45cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 - 15cm, lưỡi dao nơi rộng nhất từ 10 - 15cm) đi bộ từ nhà đến chỗ G đang ngồi uống nước. Thấy bị cáo K cầm dao nên người dân truy hô, bị hại G đứng dậy thì bị bị cáo dùng dao chém nhiều nhát vào người G và G dùng ghế ngồi đỡ, tuy nhiên trúng vào vùng mặt 01 cái gây thương tích, G bỏ chạy vào nhà T (chủ quán nước) trốn, bị cáo K được người dân can ngăn bỏ đi ra lộ nhựa và ném hung khí gây án xuống ao cá phía trước nhà, rồi lấy xe mô tô của Đ chở T đến chợ P, bị cáo K kêu T xuống xe, rồi bị cáo điều khiển xe bỏ trốn. Đến ngày 18/10/2021, được người thân vận động nên bị cáo K đã đến Công an xã P đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi dùng dao chém G gây thương tích.

Bị hại G được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện T, đến ngày 23/9/2021 thì xuất viện yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 289/TgT, ngày 06/10/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt phải tỷ lệ thương tích 06%, gãy xương gò má phải cal liền tốt hiện không ảnh hưởng chức năng tỷ lệ thương tích 08%.

2. Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Huỳnh Văn G do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm). Tại thời điểm giám định. Theo nguyên tắc cộng lùi tại Thông tư (khi có từ hai tỷ lệ tổn thương trở lên).

3. kết luận khác: Tổn thương trên do vật sắc bén gây nên; Chiều hướng tác động trực tiếp từ phải sang trái, từ trên trên xuống dưới.

Vật chứng thu giữ của Lâm Dỹ K: 01 quần sọt, loại quần Jean, màu xanh – trắng, đã qua sử dụng.

Đối với hung khí là con dao mà bị cáo K thực hiện hành vi phạm tội, sau khi gây án bị cáo đã ném bỏ xuống ao cá, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKS-TN ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lâm Dỹ K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lâm Dỹ K, phạm tội “Cố ý gây thương tích” mức án từ 02 năm đến 03 năm tù. Tình tiết tăng nặng: Không.

Về trách nhiệm dân sự và về vật chứng: Giữ nguyên theo Cáo trạng.

- Bị cáo Lâm Dỹ K khai: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung cáo trạng đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo không tham gia tranh luận, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự, trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường trước số tiền 3.000.000đồng, sau đó giữa bị cáo và anh G đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm số tiền là 20.000.000đồng tại Cơ quan điều tra ngày 17/9/2021 nhưng chưa bồi thường được. Nay bị cáo thống nhất bồi thường số tiền 20.000.000đồng cho bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường này.

- Bị hại Huỳnh Văn G trình bày: Vào khoảng 06 giờ ngày 17/9/2021, G đến nhà P cấp nhà bị cáo K rủ P đi uống nước, lúc đó G có bóp còi xe thì bị cáo ra chửi G nhưng được người quen can ngăn nên không xảy ra đánh nhau. Đến khoảng 18 giờ 30, cùng ngày 17/9/2021, G đi xem kiệu về đến quán nước của chị Hồ Thị T cách nhà bị cáo khoảng 10 mét, G đang ngồi uống nước và nói chuyện với anh D thì bị cáo cầm dao xông tới chém G trúng gò má gây thương tích phải điều trị đến ngày 23/9/2021 thì xuất viện. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường trước cho anh G số tiền 3.000.000đồng, sau đó tại Cơ quan điều tra ngày 17/9/2021 giữa anh G và bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thêm số tiền là 20.000.000đồng nhưng đến nay chưa bồi thường.

Nay, anh G vẫn giữ nguyên thỏa thuận trên và yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo K bồi thường thiệt hại cho anh G số tiền 20.000.000đồng gồm chi phí điều trị, tiền người nuôi bệnh, ăn uống, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

- Người làm chứng chị Nguyễn Thị Thu T trình bày: Vào khoảng 18 ngày 17/9/2021, bị cáo K dùng dao gây thương tích cho Huỳnh Văn G chị không chứng kiến nên hoàn toàn không biết. Đối với số tiền 20.000.000đồng gia đình hiện nay khó khăn không có tiền đưa bị cáo bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 19/9/2021 và Sơ đồ hiện trường vụ án cùng ngày 17/9/2021 của Công an huyện T; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể 24/9/2021 và bản ảnh Huỳnh Văn G; Bản kết luận Giám định pháp y về thương tích số: 289/TgT, ngày 06/10/2021 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp; Tờ tự nhận ngày 18/9/2021 và tờ tự khai ngày 19/10/2021 của bị cáo; Lời khai bị hại, người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được Hội đồng xét xử thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Nguyên nhân vào khoảng 06 giờ ngày 17/9/2021 bị cáo Lâm Dỹ K nghĩ rằng bị hại G điều khiển xe mô tô net pô

trước nhà của bị cáo nên xảy ra mâu thuẫn cự cãi được can ngăn. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 17/9/2021, bị cáo thấy bị hại G đang ngồi uống nước tại quán nước của chị Hồ Thị T thuộc ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp nên vào nhà bị cáo lấy dao làm cá, lưỡi dao làm bằng kim loại sắc bén là hung khí nguy hiểm chém trúng 01 cái vào vùng mặt (gò má) của bị hại G gây thương tích. Theo Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Huỳnh Văn G là 14% tại thời điểm giám định.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, mức hình phạt theo điều luật quy định bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[3] Sức khỏe là vốn quý nhất trong cuộc sống của con người, vì vậy sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bất kỳ ai xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị trừng trị. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được điều này nhưng chỉ vì mâu thuẫn trong cuộc sống không kiềm chế được mà bị cáo tức giận đã ngang nhiên xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật. Qua đó, thấy được ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; đầu thú (khi gây án bị cáo bỏ trốn được người thân động viên ra đầu thú) nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình Sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Lâm Dỹ K đã tự nguyện bồi thường trước số tiền 3.000.000đồng cho bị hại Huỳnh Văn G (đã nhận xong). Sau đó giữa bị hại G và bị cáo K đã tự nguyện thỏa thuận thêm số tiền bồi thường dân sự là 20.000.000đồng theo biên bản thỏa thuận dân sự trong vụ án hình sự tại Cơ quan điều tra ngày 17/9/2021. Tại phiên tòa, bị hại G và bị cáo K vẫn giữ nguyên thỏa thuận trên và yêu cầu Hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường thiệt hại cho bị hại G thêm số tiền 20.000.000đồng gồm chi phí điều trị, tiền người nuôi bệnh, ăn uống, ngày công lao động, tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị hại với bị cáo không trái pháp luật nên chấp nhận.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 quần sọt, loại quần Jean, màu xanh – trắng, đã qua sử dụng. Xét thấy, vật chứng này thuộc sở hữu của bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Lâm Gia Đ, Phạm Công T và Nguyễn Trọng N nghĩ rằng bị cáo K rủ vào nhà, không biết bị cáo kêu vào đánh nhau. Khi Đ, T và N vừa vào đến trước nhà bị cáo K, vừa dừng xe chưa kịp xuống xe thì thấy bị cáo cầm hung khí chạy đến chém G, cả ba không tham gia chém G và sự việc diễn biến quá nhanh nên Đ, T và N không kịp ngăn cản bị cáo. Xét thấy, Đ, T và N không biết bị cáo rủ vào nhà để đánh nhau với người khác và cũng không tham gia gây thương tích cho bị hại G nên không xem xét xử lý hình sự đối với Đ, T và N là đồng phạm trong vụ án là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Tại phiên tòa giữa bị hại G với bị cáo K đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bồi thường thiệt hại theo biên bản thỏa thuận tại Cơ quan điều tra ngày 17/9/2021. Xét thấy, đây là sự thỏa thuận bồi thường trách nhiệm dân sự trước khi mở phiên tòa được bị hại và bị cáo thống nhất tại phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là phù hợp theo quy định tại điểm f khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lâm Dỹ K phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lâm Dỹ K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 13 tháng 11 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 586 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận việc bồi thường thiệt hại giữa bị hại Huỳnh Văn G với bị cáo Lâm Dỹ K. Bị cáo Lâm Dỹ K có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Huỳnh Văn G gồm: chi phí điều trị, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác, tổng cộng là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) quần sọt, loại quần Jean, màu xanh – trắng, đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lâm Dỹ K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, người yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Cơ quan THAHS Công an huyện T;
- Nhà tạm giữ Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hứa Quang Thông